ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23 /2023/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 4653/TTr-CAT-TM-QLXNC ngày 26 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (Cục Pháp chế và cải cách HCTP, Cục QLXNC);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện KSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDL quốc gia về pháp luật);
- Báo Hưng Yên, Đài PTTH Hưng Yên;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số: 23 /2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp thực hiện của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;

2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh có người nước ngoài đến làm việc, lao động, học tập, giảng dạy hoặc có hoạt động khác.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định tại Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, đơn vị đã được Nhà nước quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành.

4. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp, phải có văn bản thông báo lý do cho bên đề nghị phối hợp.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

2. Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh cho người nước ngoài nhập cảnh, các cơ sở cho người nước ngoài lưu trú và cá nhân người nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp trong thẩm định hồ sơ xin phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh và bảo đảm các hội nghị, hội thảo quốc tế được tổ chức theo nội dung, chương trình đã được phê duyệt; bảo đảm việc thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, quy định về thông tin, truyền thông trước, trong và sau hội nghị, hội thảo quốc tế.

4. Phối hợp trong tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các hoạt động quản lý nhà nước về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; giải quyết các vấn đề liên quan đến người nước ngoài trong thời gian cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.

6. Phối hợp trong theo dõi, nắm tình hình hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp phép hoạt động trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, đề xuất biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật.

7. Phối hợp trong kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

8. Phối hợp trong tập hợp tình hình, thống kê số liệu về người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Công an tỉnh.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp hoặc các cán bộ được giao nhiệm vụ làm việc trực tiếp với nhau.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn liên ngành.

5. Thông qua quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân

dân huyện, thị xã, thành phố không trái với quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Các hình thức khác không trái với quy định pháp luật đã được thống nhất giữa các bên có liên quan.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 6. Công an tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản theo thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh sau khi trao đổi, báo cáo và thống nhất với Bộ Công an.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp nhận, giải quyết việc cấp, hủy bỏ thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tạm trú, làm việc theo đề nghị của các cá nhân, tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người nước ngoài có trụ sở trên địa bàn tỉnh; tổ chức tiếp nhận, xác thực thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc quản lý, kiểm tra các giấy tờ nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm đối với người nước ngoài, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động người nước ngoài vi phạm quy định xuất nhập cảnh và vi phạm pháp luật khác theo thẩm quyền. Thông báo cho các cơ quan liên quan về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để chủ động phối hợp phòng ngừa.

5. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan trong công tác quản lý, nắm tình hình các đoàn nước ngoài lâm thời, các tổ chức phi chính phủ vào thăm làm việc, hoạt động tại tỉnh; trao đổi thông tin cấp thị thực, thẻ tạm trú, giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép lao động; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh có nhu cầu mời người nước ngoài vào làm việc, thăm người thân thực hiện các thủ tục mời, bảo lãnh theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt

Nam; hướng dẫn thực hiện việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định; kịp thời nắm tình hình, trao đổi bằng văn bản với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc người nước ngoài bị tai nạn, tử vong trên địa bàn tỉnh.

6. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định hồ sơ cấp phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh. Nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đề xuất biện pháp xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định tại Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

7. Chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện và chỉ đạo thực hiện kịp thời những nội dung, vấn đề liên quan đến quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp trao đổi với các đơn vị chức năng thuộc các Bộ, ngành Trung ương; các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối trong việc hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; xem xét và quản lý nội dung, thành phần, chương trình làm việc đối với các đoàn doanh nghiệp nước ngoài sang khảo sát, tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư tại tỉnh; các đoàn thuộc các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đến tỉnh hoạt động; các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm với các cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc tổ chức, tham dự hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh và các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh.

2. Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý) cung cấp danh sách các tổ chức, cá nhân, tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh cho Công an tỉnh để theo dõi, quản lý.

3. Trước khi các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh, kịp thời trao đổi với Công an tỉnh để phối hợp quản lý, theo dõi và nắm tình hình ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi, dấu hiệu xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội cũng như việc chấp hành pháp luật về xuất nhập cảnh của người nước ngoài tại Việt Nam.

4. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan người nước ngoài theo quy định pháp luật. Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc người nước ngoài bị tai nạn, tử vong trên địa bàn tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm trao đổi với các đơn vị chức năng của Bộ Ngoại giao bằng văn bản kèm theo báo

cáo của các đơn vị, địa phương liên quan để thông báo cho cơ quan đại diện nước ngoài có công dân tai nạn, tử vong.

Điều 8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật lao động Việt Nam đối với lao động là người nước ngoài và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan trong công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Định kỳ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng, sử dụng lao động là người nước ngoài của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với lao động nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu… trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị chức năng xử lý số lao động người nước ngoài, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài vi phạm pháp luật về lao động theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

6. Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), trao đổi với Công an tỉnh bằng văn bản tình hình người lao động nước ngoài và danh sách người nước ngoài được cấp giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động để theo dõi, phối hợp quản lý; kịp thời trao đổi với Công an tỉnh số lao động người nước ngoài bị thu hồi giấy phép lao động trước thời hạn làm việc ghi trên giấy phép lao động để giải quyết các thủ tục liên quan đến xuất nhập cảnh.

Điều 9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp tỉnh.

2. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong các khu công nghiệp tỉnh; xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến việc cư trú, hoạt động của người nước ngoài trong các khu công nghiệp tỉnh theo phạm vi chức năng quản lý và quy định của pháp luật.

3. Theo đề nghị của Công an tỉnh và các cơ quan liên quan, có trách nhiệm trao đổi, cung cấp kịp thời thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam, Giấy phép

thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh...và các giấy phép khác liên quan đến người nước ngoài hoạt động trong các khu công nghiệp tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc trao đổi thông tin về cấp mới, điều chỉnh, thu hồi giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, có vốn đầu tư nước ngoài ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp có sự tham gia của tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

2. Cung cấp các thông tin về tình hình triển khai và vấn đề liên quan đến các dự án ODA trên địa bàn tỉnh gửi Công an tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 11. Sở Công Thương

1. Thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện thành lập không đúng quy định.

2.Thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn các Văn phòng đại diện thực hiện việc khai báo tạm trú khi có người nước ngoài làm việc, tạm trú trên địa bàn tỉnh.

4. Hướng dẫn người đứng đầu Văn phòng đại diện thực hiện việc báo cáo tình hình người nước ngoài của Văn phòng đại diện cho Công an tỉnh trước 07 ngày làm việc khi người nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh để được hướng dẫn các quy định xuất nhập cảnh.

5. Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý), cung cấp cho Công an tỉnh về tình hình cấp giấy phép hoạt động, gia hạn và giải thể các Văn phòng đại diện có người nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh để phối hợp theo dõi, quản lý theo quy định.

Điều 12. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện Quyết định này theo khả năng cân đối ngân sách, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 13. Sở Y tế

1. Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài có nhu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện theo quy định.

2. Chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm y tế và các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở có nhu cầu mời người nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh phải trao đổi, phối hợp với Công an tỉnh để được hướng dẫn các quy định xuất nhập cảnh; đảm bảo khi người nước ngoài đến hoạt động sử dụng các giấy tờ liên quan xuất nhập cảnh đúng quy định.

3. Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện khám, chữa bệnh, cấp cứu kịp thời cho người nước ngoài bị tai nạn, ốm khi được đưa đến cơ sở y tế. Trong trường hợp người nước ngoài tử vong tại cơ sở y tế, cần báo cáo ngay cho Sở Y tế để kịp thời thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan để phối hợp giải quyết.

Điều 14. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý có nhu cầu mời giáo viên, học sinh, chuyên gia về lĩnh vực giáo dục và đào tạo là người nước ngoài đến hoạt động giảng dạy, học tập trên địa bàn tỉnh phải trao đổi, phối hợp với Công an tỉnh để được hướng dẫn các quy định về xuất nhập cảnh; đảm bảo khi người nước ngoài đến hoạt động sử dụng các giấy tờ liên quan xuất nhập cảnh đúng quy định. Thực hiện và phối hợp việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, xử lý người nước ngoài; các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Điều 15. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành trong quá trình soạn thảo, tham gia ý kiến; thực hiện thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Phối hợp triển khai phổ biến, tuyên truyền Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam tới toàn thể công chức, viên chức, người dân trên địa bàn tỉnh; phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác quản lý lao động nước ngoài cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có sử dụng lao động nước ngoài.

3. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/7) và 01 năm (trước ngày 01/01 năm sau) thực hiện cung cấp số liệu sự kiện kết hôn, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh cho Công an tỉnh để phục vụ công tác theo dõi, quản lý theo quy định.

Điều 16. Thanh tra tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây

dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc nắm tình hình, trao đổi thông tin liên quan cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; khi có yêu cầu mời người nước ngoài đến hoạt động phải thực hiện đúng quy định về mời, bảo lãnh và khai báo tạm trú cho người nước ngoài.

Điều 18. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Trao đổi, cung cấp cho cơ quan Công an những thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của người nước ngoài đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, đặc biệt là những dấu hiệu nghi vấn liên quan đến an ninh quốc gia); phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong điều tra, xác minh, làm rõ các vụ việc xảy ra, hành vi vi phạm pháp luật của người nước ngoài.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về cư trú của người nước ngoài trên địa bàn; chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố là đầu mối chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức rà soát, thống kê và quản lý chặt chẽ số người nước ngoài đang cư trú, hoạt động trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

Điều 19. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị liên quan khác

Các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị liên quan khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác quản lý lao động nước ngoài tại Việt Nam; khi có nhu cầu mời, bảo lãnh người nước ngoài vào làm việc, lao động, học tập, giảng dạy hoặc có các hoạt động khác phải thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước, của tỉnh, đồng thời chủ động cung cấp thông tin về cư trú, hoạt động của người nước ngoài thuộc lĩnh vực chuyên môn, địa bàn quản lý của mình, phối hợp chặt chẽ với

Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan để quản lý cư trú, hoạt động và giải quyết các vấn đề liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý) các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao phụ trách báo cáo tình hình, đánh giá những khó khăn, vướng mắc, bất cập, đề xuất giải pháp trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài. Ngoài ra, khi có thông tin, vụ việc đột xuất liên quan tình hình người nước ngoài đến thăm, làm việc, cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh hoặc có các văn bản hướng dẫn mới liên quan đến người nước ngoài, các cơ quan, đơn vị kịp thời trao đổi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, tham mưu, triển khai thực hiện công tác cho phù hợp.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Quy chế này; tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an theo quy định. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm tập hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh và xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật Việt Nam theo quy định.

3. Quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.